

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện chính sách nghỉ thôi việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tình giảm biên chế;

Căn cứ Thông tư số 53/2026/TT-BTC ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nguồn, lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tình giảm biên chế;

Căn cứ Quyết định số 3959/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 8627/TTr-STC ngày 13 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện chính sách nghỉ thôi việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ, với các nội dung chính như sau:

1. Tổng dự toán kinh phí: 692.274.033 đồng (sáu trăm chín mươi hai triệu, hai trăm bảy mươi bốn nghìn, ba mươi ba đồng), cụ thể:

a) Trợ cấp tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc: 650.318.031 đồng (sáu trăm năm mươi triệu, ba trăm mười tám nghìn, ba mươi một đồng).

b) Trợ cấp tìm việc làm: 41.956.002 đồng (bốn mươi một triệu, chín trăm năm mươi sáu nghìn, lẻ hai đồng).

2. Nguồn kinh phí:

a) Trợ cấp tiền lương hiện hưởng cho mỗi năm công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc: Từ nguồn cải cách tiền lương ngân sách cấp tỉnh.

b) Trợ cấp tìm việc làm: Từ nguồn dự toán ngân sách chi thường xuyên được giao đầu năm 2026 cho Văn phòng Tỉnh ủy tại Quyết định số 3959/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính và đơn vị lập dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan liên quan về tính chính xác, tính pháp lý, trình tự, thủ tục, thẩm quyền đề nghị phê duyệt của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu, hồ sơ, tài liệu báo cáo và việc đảm bảo nội dung, số liệu báo cáo, đề xuất tuân thủ tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi và các điều kiện bổ sung dự toán, giao dự toán theo đúng quy định của pháp luật (kể cả các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ liên quan đến nội dung trình nhưng chưa được đề cập tại các văn bản tham mưu, thẩm định).

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Khu vực XI có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, kiểm soát và thực hiện các thủ tục nghiệp vụ cấp kinh phí cho đơn vị, đảm bảo đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XI có trách nhiệm từ chối theo thẩm quyền các khoản chi không đủ điều kiện chi và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình theo quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm định kỳ tham mưu, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp gần nhất đối với các nội dung UBND tỉnh quyết định phân bổ, giao dự toán các khoản HĐND tỉnh chưa phân bổ chi tiết, theo quy định tại khoản 7 Điều 32 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; đồng thời, thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, giám sát việc tuân thủ tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi của các đơn vị dự toán, sử dụng ngân sách và chủ động tham mưu ban hành các quy định về định mức, tiêu chuẩn đặc thù của tỉnh (nếu cần thiết), theo đúng chỉ đạo tại Công văn số 7599/UBND-KTTC ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Văn phòng Tỉnh ủy:

a) Có trách nhiệm phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy rà soát điều kiện, tiêu chuẩn để thực hiện các trình tự, thủ tục của chế độ, chính sách có liên quan theo đúng quy định; quản lý, sử dụng kinh phí được giao đúng chế độ, chính sách, điều kiện, tiêu chuẩn, định mức, mục tiêu, đối tượng, công khai, minh bạch, không để xảy ra tiêu cực, thất thoát, lãng phí, lợi ích nhóm; đồng thời, thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

b) Quyết định này chỉ phê duyệt tổng số dự toán bổ sung nguồn lực từ ngân sách tỉnh giao đơn vị thực hiện nhiệm vụ; UBND tỉnh không phê duyệt chế

độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức; đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện trong phạm vi dự toán được giao, tuân thủ chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức, dự toán đã được Sở Tài chính thẩm định và các quy định pháp luật liên quan theo quy định. Thủ trưởng đơn vị và cơ quan tham mưu về công tác cán bộ, người phụ trách công tác tài chính, kế toán tại đơn vị thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về các quyết định của mình. Trường hợp thực hiện chế độ, chính sách không đúng quy định, các đơn vị có trách nhiệm thu hồi, nộp trả ngân sách nhà nước và chịu trách nhiệm về những sai phạm thuộc chức năng, nhiệm vụ; kịp thời báo cáo UBND tỉnh nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nếu có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Kho bạc Nhà nước Khu vực XI và các ngành, đơn vị liên quan, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và giải quyết các công việc liên quan đến việc tổ chức thực hiện của đơn vị được giao dự toán theo quy định; tham mưu đề xuất, báo cáo nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc nếu có nội dung chưa phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XI và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC, THĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Hùng